

Số: 119/2023/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 02 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số a, ấp M, xã P, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số a, ấp M, xã P, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị T có 03 con chung là Nguyễn Trần Lâm Tiểu L, sinh ngày 04/11/2003; Nguyễn Ngọc Lan V, sinh ngày 18/3/2013; Nguyễn Nhật N, sinh ngày 26/9/2015.

Giao cho ông Nguyễn Thành L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là các cháu Nguyễn Ngọc Lan V và Nguyễn Nhật N. Sau khi ly hôn, ông L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu V và cháu N cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, đối với con chung Nguyễn Trần Lâm Tiểu L đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được. Ghi nhận ông Nguyễn Thành L không yêu cầu bà Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà Trang thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Do bà Nguyễn Thị T đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0003310 ngày 10/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà T được nhận số tiền còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Minh Tâm